

## Mối hận của Không Tử

Tác Giả : Phạm Lưu Vũ

Sống trên đời đã không có ai là kẻ như thế, thì mong gì có ở những đời sau. Vì thế rất cuộc, Ngài vẫn phải ôm hận nghìn thu.

Thiên hạ rộng lớn, vẫn có những con đường gọi là độc đạo. Vũ trụ mênh mông, vẫn để cho thánh nhân độc hành. Sống một đời là kẻ tục nhân, hận nghìn thu là bậc cao sĩ. Thế mà gọi là tục nhân thì bị cho là mắng, gọi là cao sĩ thì lại bảo rằng khen. Có ai ngờ đạo lý lại sinh ra từ đạo tặc? Lừa một người thì khó, lừa cả thiên hạ xem chừng dễ như trở bàn tay. Việc gặp trên đường té ra không đến nỗi phải ôm hận, việc chứng kiến cả đời, té ra vẫn phải ôm hận nghìn thu. Vui đến tận cùng thì nét mặt hoảng hốt, buồn đến tận cùng thì thần thái tỉnh bơ. Ngu đến tận cùng lại chính là đang ở chỗ chân lý. Hiểu đến tận cùng lại chính là quay trở lại cái lúc ngu... Rất cuộc thánh nhân cái gì cũng giống hết mọi người, chỉ khác duy nhất chỗ tận cùng đó mà thôi. - Vẫn "Lời tựa" trong "*Luận ngữ Tân thư*".

Sau đây lại xin trích một phần của bộ sách đó:

Không Tử và các học trò trên đường sang nước Vệ, gặp một người đang cày ruộng, bèn sai học trò tới hỏi thăm đường. Người đi cày trở về phía Không Tử mà hỏi:

- *Người đang ngồi kia là ai vậy?*

Học trò đáp:

- *Đó là thầy tôi.*

Người đi cày bảo:

- *Thiên hạ bây giờ lắm đạo, nhiều thầy. Trong nhà vừa mất trộm, ra ngõ gặp ngay một kẻ xưng là thầy thì còn gì chán hơn thế nữa. Ta hỏi thầy người là ai mới được chứ?*

Học trò đáp:

- *Thầy tôi là Không Tử. Đạo của thầy tôi là đạo lý, không phải đạo tặc. Đạo ấy chẳng liên quan gì đến việc trộm cắp cả.*

Người đi cày bảo:

- *Thế tại sao cũng gọi là đạo? Chẳng phải cuộc đời bao giờ cũng chính là một vụ ăn cắp vĩ đại đó sao? Vì thế mới sinh ra đạo lý. Vậy mà bảo chẳng liên quan gì thì ai mà tin được. Cái ấy gọi là "đạo tặc khừ, đạo lý lai" (Đạo tặc vừa đi khỏi, đạo lý liền đến ngay). Hai thứ ấy cứ thay nhau trở qua trở lại mãi như thế. Không Tử thầy người có phải là người đang tìm đường trở về cái chỗ ngu nhất hay không? Sao đến bây giờ mà vẫn còn mờ tối thế? Có mỗi một con đường (độc đạo). Lại có mỗi một người đi (độc hành). Thế mà còn phải hỏi!*

Học trò trở lại thưa. Không Tử trầm ngâm một lát rồi than rằng:

- *Đó là một bậc ẩn sĩ đấy. Dạy ta biết nghĩ là Cha, Mẹ. Dạy ta biết những điều ta nghĩ đã tới đạo hay chưa chính là kẻ đi cày kia.*

Thấy các học trò ngỡ ngàng có vẻ chưa hiểu. Không Tử nói tiếp:

- *Chẳng phải các người vì quá háng hái nên lúc nào cũng sẵn sàng đi nhầm đường đó hay sao? Vì thế thỉnh thoảng mới cần phải dừng lại hỏi thăm. Giả sử hôm nay ta không nghe được những lời nói từ miệng người thợ cày kia thì có lẽ phải ôm hận không biết đến bao giờ.*

Một hôm khác, Ngài cùng các học trò đi qua một làng nọ, gặp một bà mẹ đang ôm lấy anh con trai của mình mà gào khóc thảm thiết. Anh con trai mũ cao áo dài, hài vớ, cân đai nghiêm chỉnh, rõ ràng là một kẻ vừa học hành đỗ đạt, đang sắp sửa được bổ làm quan. Không Tử thấy vậy thì lấy làm lạ, bèn hỏi:

- *Con bà có phải là người vừa đỗ cao đó không? Tôi biết, bà cũng như nhiều người khác, thấy con mình thi đỗ thì mừng quá đến nỗi phải phát khóc lên đó thôi. Song cơ sao lại ra chiều thảm thiết như vậy?*

Bà lão nâng vạt áo gạt nước mắt, cay đắng trả lời:

- *Nào có gì mà mừng với rồi. Tôi chẳng qua một chữ bè đôi cũng không biết, nên mới phải cho con theo đòi trường ốc đấy thôi. Ngài là bậc thánh nhân, chắc ngài chẳng lạ gì cái sự giáo dục bây giờ. Trong trường, người ta toàn nhồi nhét vào bụng học trò những điều bịp bợm, dối trá, nhằm biến chúng thành những kẻ u mê, không biết phân biệt đâu là thực, đâu là giả nữa. Kết quả những hạng gọi là có học bây giờ nom thì sáng sủa, nghiêm trang đấy, song một nửa chữ của đạo lý làm người cũng không hiểu, chỉ biết suốt đời chạy theo danh lợi, tận tụy phục vụ cho cường quyền, trung thành*

tuyệt đối với cường quyền... mà thôi. Dạy học như thế thì có khác gì lừa bịp? Biết con mình bị lừa mà không làm thế nào được, thì hỏi còn nỗi đau nào lớn hơn? Nay nó thi đỗ, nghĩa là cái sự lừa ấy đã thành tựu rồi. Vì thế tôi đang đau khổ đấy chứ. Đâu có mừng rỡ gì.

Khổng Tử lại hỏi:

- Bà là người không biết chữ, sao lại biết chắc rằng con mình bị lừa?

Bà lão trả lời:

- Đã là một người mẹ thì không cần phải đọc sách mới biết con mình thay đổi theo chiều hướng nào. Hướng chỉ bây giờ đang là thời đại của dối trá, dối trá ngự trị từ trên cao xuống thấp, dối trá tràn lan từ công sở, chợ búa, đến học đường... Xưa nay học làm người cốt ở học Kinh, Sử. Thế mà Kinh thì tôi nghe con tôi đọc ra rả, chỉ thấy duy nhất một thứ kinh giả cây ở đâu ấy, hình như những chỗ khác người ta bỏ từ lâu rồi. Sử thì chỉ thấy nhai đi nhai lại một mẫu bẻ tí tẹo đã được thổi phồng, được tô son trát phấn, trùm lên cả ngàn năm sử sách của Ông Cha. Ngay cả văn chương cũng chỉ thấy học vẹt những thứ văn một chiều, ngợi ca sự giả dối, tàn nhẫn... Giáo dục như thế chẳng phải lừa mị thì là cái gì? Thậm chí có khác nào ăn cắp linh hồn của người ta rồi nhét những thứ đồ giả của mình vào? Học như thế thì đâu có đỗ cao đến mấy, thực chất cũng chỉ là một thứ đồ người, tiểu nhân mà thôi, chẳng bao giờ sống nổi cho ra cái giống người! Rồi thì họ bảo sao nghe vậy, rồi thì chỉ biết tham lam, đốn hên... Dẫu họ có ngồi trên đầu, trên cổ đến muôn năm cũng chẳng hề nhận ra, có khi còn phải biết ơn họ nữa là khác...

Khổng Tử bảo:

- Thi chính những kẻ đó, vì muốn giữ mãi địa vị đề đầu cưỡi cổ thiên hạ của mình đến muôn năm (nguyên văn: "vạn tuế"), cho nên mới đề ra cái nền giáo dục ấy. Nay bà có đồng ý để cho con trai bà đi theo tôi để học lại đạo lý làm người chẳng? Có điều sẽ không thể làm quan được mà thôi.

Nói rồi Ngài quay lại bảo các học trò:

- Giả sử hôm nay ta không được chứng kiến câu chuyện này, thì chẳng bao giờ ta biết được cái sự lừa bịp trong giáo dục nó lại ghê gớm đến thế. Bây giờ ta mới hiểu hết được câu nói của người thợ cày ngày trước. Thi ra cuộc đời quả là một vụ ăn cắp vĩ đại. Người ta đã ăn cắp vào đến tận linh hồn của mỗi con người. May mà thiên hạ vẫn còn có những bà mẹ không biết chữ như bà mẹ đây. Nếu không thì chẳng biết đến đời nào ta mới rửa được mối hận này?

Bà lão nghe nói, bấy giờ mới tỏ vẻ mừng rỡ. Bèn vái Khổng Tử ba vái mà dắt tay người con lại, trao cho Khổng Tử. Người con đó sau này trở thành một học trò nổi tiếng giỏi về văn chương của Ngài. Chính là thầy Tử Hạ. Thầy họ Bốc, tên Thượng, người nước Vệ, nhỏ hơn Khổng Tử tới bốn mươi tư tuổi. Tử Hạ về sau quả nhiên suốt đời không làm quan, chỉ mở trường dạy đạo lý và thỉnh thoảng viết sách mà thôi. Câu chuyện trên chính là được rút ra từ trong sách của Thầy.

Lại một hôm khác, Khổng Tử cùng các học trò đi qua một bến đò. Thấy một người ngồi lủi thủi trên bờ, nét mặt buồn bã, đang ném những viên sỏi xuống dòng sông. Khổng Tử bèn tới gần hỏi:

- Có điều gì mà người buồn bã vậy?

Người kia không ngẩng mặt lên, chỉ buông một câu nhạt gừng:

- Tôi đang cô đơn.

Khổng Tử bảo:

- Thời buổi đảo điên như thế này mà cô đơn thì cũng không có gì lạ. Song cô đơn mà còn biết buồn thì chẳng qua chỉ là cái cô đơn tạm thời, cô đơn trong chốc lát mà thôi. Cô đơn mà không còn biết buồn là gì nữa mới là sự cô đơn vĩnh cửu.

Nói xong dắt học trò đi thẳng. Duy có Nhan Hồi còn cố nán lại hỏi han, biên rõ tên họ, quê quán người ấy lại rồi mới đuổi theo thầy. Mấy năm sau, thầy trò lại có dịp qua bến đò ấy. Nhớ lại chuyện xưa, Nhan Hồi lân la hỏi thăm thì được biết người kia quả đã tìm được bạn tri kỉ, không còn cô đơn nữa rồi. Họ Nhan phục quá, bèn hỏi Khổng Tử:

- Năm xưa, làm sao thầy biết kẻ ấy chẳng qua chỉ cô đơn tạm thời mà thôi?

Khổng Tử trả lời:

- Lòng người nghĩ mà chưa tới thì thôi. Một khi nghĩ mà đã tới thì có khác gì vũ trụ thu nhỏ (nguyên văn: "tâm đắc tiểu vũ trụ"). Khi ấy linh tính lúc nào cũng tràn ngập cả trời đất. Còn cảm thấy buồn nghĩa là vẫn có người tri kỉ ở đâu đó trong đời, có điều chưa đến lúc gặp đấy mà thôi. Nhưng cô đơn mà cảm thấy lòng mình lạnh tanh, không còn biết buồn là gì nữa, thì thế gian quả không còn ai là người tri kỉ nữa rồi. Như thế mà chỉ cô đơn đến trọn kiếp thì vẫn còn là may đấy. Việc này ta đã chứng kiến cả cuộc đời rồi.

Nhân chuyện ấy, có mấy câu truyền lại trong đời như sau:

*“Thiên hạ thù nhân tri kỉ? Hận nhất dạ.  
Thiên hạ vô nhân tri kỉ! Hận thiên thu.”*

*(Còn hỏi được) thiên hạ ai là người tri kỉ? thì (chỉ) hận một đêm. (Khi đã biết) thiên hạ không còn người tri kỉ nữa thì hận đến nghìn thu).*

Đời sau có người hỏi: Vậy Không Tử có phải là người cô đơn không? Nếu là người cô đơn, thì cô đơn như thế nào? Không Tử đúng là người cô đơn. Không những thế, đó là người cô đơn vĩnh cửu. Hiểu được lòng mình chỉ có thể là người tri kỉ. Song trên đời đã không có ai là kẻ như thế, thì mong gì có ở những đời sau. Vì thế rất cuộc, Ngài vẫn phải ôm hận nghìn thu.